

Bản án số: 03/2022/HNGĐ-PT
Ngày 21 tháng 02 năm 2022
“V/v Tranh chấp về xác định cha cho
con”.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Huynh

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Duyên
Ông Phan Đức Phương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Văn Vâng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 01/2022/TLPT-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2022 về “Tranh chấp về xác định cha cho con”.

Do Bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 974/2021/HNST ngày 22/9/2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 91/2022/QĐ-PT ngày 28 tháng 01 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Tô Thị Thùy L, sinh năm 1975 (có mặt).

Nơi cư trú: 16/3 Đinh Tiên H, phường Đ, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Welunscheck K, sinh năm 1955 (vắng mặt).

Địa chỉ: Schmiedgasse 22 8010 Graz Austria.

- Người kháng cáo: Nguyên đơn là bà Tô Thị Thùy L.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản án sơ thẩm:

Nguyên đơn – bà Tô Thị Thùy L trình bày:

Sau một thời gian tìm hiểu, bà Tô Thị Thùy L và ông Welunscheck K chung sống như vợ chồng, nhưng không đăng ký kết hôn và có 01 con chung là

Tô Bảo K sinh ngày 21/7/2016. Tuy nhiên, giấy khai sinh số 349 do Ủy ban nhân dân phường Đ, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 24/12/2016 chỉ ghi tên mẹ là bà L, chứ không ghi tên cha. Bà L đã nhiều lần yêu cầu ông Welunscheck K thực hiện việc giám định AND để xác định ông K là cha của Tô Bảo K nhưng ông K không hợp tác. Sau đó ông Welunscheck K quay trở lại Áo và bà không còn liên lạc được. Để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu Tô Bảo K bà khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định ông Welunscheck K là cha của cháu Tô Bảo K.

Tại Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 974/2021/HNST ngày 22/9/2021, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định:

- Áp dụng khoản 2 Điều 88, khoản 1 Điều 90 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 4 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 37, khoản 1, 2 Điều 227, khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 273, khoản 3 Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự có hiệu lực thi hành ngày 01/7/2016

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Tô Thị Thùy L về việc xác định cha cho con.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí, về quyền và nghĩa vụ về việc thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 01/11/2021, nguyên đơn là bà Tô Thị Thùy L kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm. Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bà Tô Thị Thùy L trình bày: Cháu Tô Bảo K là con chung của bà L và ông Welunscheck K. Thực tế ông Welunscheck K cứ 06 tháng làm việc tại Việt Nam, sau đó về nước 01 tháng rồi lại sang tiếp tục làm việc. Hiện nay có thể ông Welunscheck K đã quay lại Việt Nam, nhưng bà L không biết địa chỉ cụ thể của ông Welunscheck K. Đề nghị Tòa án xác minh làm rõ nơi cư trú của ông Welunscheck K. Bà L cung cấp chứng cứ gồm Tờ khai đề nghị cấp thị thực, gia hạn tạm trú ngày 14/01/2016 có nội dung ông Welunscheck K xác định bà L là vợ và Đơn xin xác nhận tạm trú ngày 06/10/2016 của ông Welunscheck K có nội dung ông Welunscheck K yêu cầu làm giấy khai sinh cho con. Do Tòa án cấp sơ thẩm xét xử không triệu tập bà L đến phiên tòa nên bà L không cung cấp chứng cứ này được, việc này ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của bà L và cháu K. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, tuyên ông Welunscheck K là cha của cháu Tô Bảo K hoặc tuyên hủy bản án sơ thẩm, vì việc xét xử tại Tòa án cấp sơ thẩm không đảm bảo quyền lợi hợp pháp của bà L.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

- Về tổ tụng: Ngày 16/11/2021 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Thông báo số 615/TATP-TDS về việc thụ lý vụ án, ngày giờ mở phiên họp, phiên tòa trong đó có nội dung: Thời gian Tòa án tiến hành tổ tụng trong vụ án và triệu tập ông triệu tập ông Welunscheck K có mặt để giải quyết vụ án như sau: Mở phiên họp hòa giải lần đầu tiên: 14 giờ ngày 18/4/2021; Mở phiên họp hòa giải lần thứ hai: 14 giờ ngày 29/4/2021; Mở phiên tòa lần đầu tiên: 14 giờ ngày 21/5/2021; Mở phiên tòa lần thứ hai: 14 giờ ngày 21/7/2021 (nếu nhận được văn bản trả lời của ông K); 08 giờ ngày 22/9/2021 (nếu không nhận được văn bản trả lời của ông K). Địa điểm: Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, số 131 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Nghé, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. Ngày 25/11/2020 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tổng đạt cho bà Tô Thị Thùy L Thông báo trên. Do đó, bà L cho rằng Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không triệu tập bà tham gia phiên tòa là không có căn cứ.

- Về nội dung: Ngày 28/9/2017, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 951/2017/QĐ-CCTLCC về việc yêu cầu cung cấp tài liệu, chứng cứ theo đó yêu cầu ông Welunscheck K và bà L cung cấp cho Tòa án các tài liệu, chứng cứ: Mẫu giám định có chứa gen di truyền của ông Welunscheck K sinh năm 1955 và cháu Tô Bảo K sinh ngày 21/7/2016.

Trong thời hạn 15 ngày, ông Welunscheck K và bà L không cung cấp được các tài liệu, chứng cứ trên cho Tòa thì “Căn cứ khoản 1 Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015: *“Đương sự có yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu đó là có căn cứ và hợp pháp”*. Bà L kháng cáo cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm không thu thập chứng cứ để giải quyết vụ án là không có căn cứ bởi nghĩa vụ chứng minh là của đương sự. Nguyên đơn kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ làm thay đổi nội dung vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 không chấp nhận kháng cáo của bà Tô Thị Thùy L. Giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến trình bày và kết quả tranh tụng của đương sự và của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Tô Thị Thùy L trình bày bà với ông Welunscheck K có con chung là cháu Tô Bảo K. Ông Welunscheck K quốc tịch Áo, cứ 06 tháng làm việc tại Việt Nam, sau đó về nước 01 tháng rồi lại sang tiếp tục làm việc. Tuy nhiên, hiện nay bà L không biết cụ thể nơi làm việc của ông Welunscheck K. Bà L cho rằng khi xét xử sơ thẩm, bà L không được Tòa án cấp sơ thẩm triệu tập nên bà L không thể cung cấp thêm chứng cứ là Tờ khai đề nghị cấp thị thực, gia hạn tạm trú ngày 14/01/2016 và Đơn xin xác nhận tạm trú ngày 06/10/2016 của ông Welunscheck K.

[2] Xét chứng cứ mới bà L cung cấp tại phiên tòa: Tờ khai đề nghị cấp thị thực, gia hạn tạm trú ngày 14/01/2016 có nội dung ông Welunscheck K xác định bà L là vợ của ông Welunscheck K; Đơn xin xác nhận tạm trú ngày 06/10/2016 của ông Welunscheck K nội dung “*Nay tôi làm đơn này, kính mong Công an phường N, quận Bình Th xác nhận cho tôi có đăng ký tạm trú tại số 109/27 Nguyễn Thượng H, phường N, quận Bình Th từ ngày 05/10/2016 đến nay để tôi bổ sung hồ sơ làm giấy khai sinh cho con*”, tài liệu này có xác nhận của Công an phường N, quận Bình Th, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà L trình bày, thực tế ông Welunscheck K có tạm trú tại địa chỉ 109/27 Nguyễn Thượng H, phường N, quận Bình Th cùng với bà L và cháu Tô Bảo K. Như vậy, theo nội dung 02 tài liệu này, có đủ căn cứ xác định tại thời điểm ông Welunscheck K xin tạm trú tại căn nhà nêu trên thì ông Welunscheck K đã thừa nhận bản thân ông đang có nhu cầu làm giấy khai sinh cho con của mình, trong khi đó tại thời điểm này cháu K đã sinh ra và chưa làm giấy khai sinh. Như vậy, 02 tài liệu bà L cung cấp tại phiên tòa là một trong những chứng cứ quan trọng để làm căn cứ cho việc giải quyết vụ án. Nhưng để có đủ cơ sở xác định cháu K có phải là con của ông Welunscheck K hay không thì cần phải có quá trình xác minh làm rõ tính khách quan, tính hợp pháp của 02 tài liệu này, đồng thời cần đánh giá sự liên quan giữa chứng cứ mới này với các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, từ đó mới có kết luận đúng đắn về đường lối giải quyết vụ án. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm không thể tiến hành xác minh ngay đối với các chứng cứ mới này được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bà L. Hủy toàn bộ bản án sơ thẩm do có tình tiết mới phát sinh trong vụ án, chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm xét xử lại theo quy định của pháp luật.

[3] Về án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm: Người kháng cáo là bà Tô Thị Thùy L không phải chịu.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận kháng cáo của bà Tô Thị Thùy L. Hủy toàn bộ Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 974/2021/HNST ngày 22 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết lại vụ án theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm: Bà Tô Thị Thùy L không phải chịu. Trả cho bà Tô Thị Thùy L 300.000 đồng theo Biên lai nộp tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0001209 ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao; (1)
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh; (1)
- TAND TP. Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND TP. Hồ Chí Minh; (1)
- Cục THADS TP. Hồ Chí Minh; (1)
- Nguyên đơn; (1)
- Bị đơn; (1)
- Lưu VT (5), HS (2) (BA- NTTAM). (7)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Ngọc Huynh